

PHÂN TÍCH LỖI SAI CỦA DU HỌC SINH KHI SỬ DỤNG LIÊN TỪ “和” TRONG TIẾNG HÁN

Nguyễn Phương Anh
Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Liên từ là một loại hư từ có tính linh hoạt trong sử dụng và thường gây khó khăn cho người học trong quá trình thụ đắc ngôn ngữ. Do đó, việc nắm vững ý nghĩa và cách sử dụng của các liên từ là điều hết sức quan trọng để học tốt và sử dụng tốt tiếng Trung. Bài viết này nhằm phân tích các lỗi sai liên quan đến ba liên từ trên trong kho ngữ liệu bài viết động HSK, tổng kết nguyên nhân gây lỗi và đưa ra kiến nghị khắc phục.

Từ khóa: phân tích lỗi, liên từ, “he”

AN ANALYSIS ON THE ERRORS OF THE CONJUNCTION “HE” ACQUIRED BY FOREIGN STUDENTS

Nguyen Phuong Anh
Ha Long University

Abstract: Conjunctions are a type of function word that is flexible in usage and difficult for foreign students to understand. Therefore, mastering the meaning and usage of conjunctions is crucial for learning and using Chinese well. This article analyzes the error related to the conjunction “he” in the HSK dynamic essay corpus, summarizes the reasons for the errors, and makes corresponding suggestions.

Keywords: error analysis, conjunctions, “he”

Nhận bài: 12/05/2025

Phản biện: 11/06/2025

Duyệt đăng: 14/06/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tiếng Hán là ngôn ngữ không phụ thuộc vào các biến đổi hình thái mà sử dụng hư từ và trật tự từ làm phương tiện ngữ pháp chính. Việc có sử dụng hư từ hay không và lựa chọn hư từ nào đều sẽ ảnh hưởng đến cấu trúc và ý nghĩa của câu. Do ý nghĩa của hư từ thường không quá rõ ràng và quy tắc sử dụng phức tạp nên đối với du học sinh, việc nắm vững chúng là điều khá khó khăn.

Liên từ là một loại hư từ được sử dụng thường xuyên trong giao tiếp hằng ngày. Trong tiếng Hán hiện đại, liên từ “和” (hé) là từ có tần suất sử dụng tương đối cao. Theo cuốn “Từ vựng HSK và khung phân cấp chữ Hán” (汉语水平词汇与汉字等级大纲), liên từ “和” là từ vựng cấp A mà người học tiếng Hán bắt buộc phải nắm vững. Do cách sử dụng của liên từ này trong tiếng Hán hiện đại khá phức tạp, đồng thời lại có những liên từ khác như: “而” (ér), “并” (bìng),... cũng có nét tương đồng về ý nghĩa và cách dùng, nên đã gây ra nhiều khó khăn cho du học sinh trong quá trình học tiếng Hán.

Vì vậy, việc phân tích cách dùng, những lỗi thường gặp khi sử dụng liên từ “和” chính là chìa khóa để giải quyết các lỗi sai trong quá trình sử dụng chúng.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cách dùng Liên từ “和”

Khái niệm Liên từ: Tác giả Liu Yuehua (1998) cho rằng: “Liên từ là một loại hư từ, có tác dụng liên kết hai từ, hai cụm từ và hai mệnh đề.” Liên

từ có ba đặc điểm ngữ pháp chính là: 1. Không có ý nghĩa thực, chỉ biểu thị nghĩa ngữ pháp; 2. Không thể làm thành phần câu; 3. Không thể chỉ dùng liên từ để trả lời câu hỏi.

Cách dùng liên từ “和”: Liên từ “和” là liên từ dùng để biểu thị quan hệ đẳng lập. Tuy nhiên chỉ có thể nối từ đơn và cụm từ, không thể nối mệnh đề.

Nếu liên từ “和” nối từ hai từ có quan hệ đẳng lập trở lên, “和” thường được đặt ở giữa cặp từ cuối cùng. Nếu liên từ “和” nối các động từ hoặc tính từ thì cụm động từ hoặc tính từ đó có thể làm thành phần câu như chủ ngữ, tân ngữ, định ngữ. Ngoài ra, liên từ “和” cũng có thể nối nhiều động từ làm vị ngữ có quan hệ đẳng lập, khi ấy các động từ thường có cùng tân ngữ hay bổ ngữ (đứng sau động từ), phía trước động từ có chung thành phần tu sức khiến động từ hoặc tính từ đó trở thành một thành phần câu chứ không phải hai câu hoặc vị ngữ có quan hệ đẳng lập. Đồng thời, động từ hay tính từ được liên kết bắt buộc phải có hai âm tiết.

2.2. Những lỗi khi sử dụng liên từ “和”

Thông qua việc tra cứu trong ngân hàng ngữ liệu bài viết động HSK, nghiên cứu đã thu thập được một lượng lớn ngữ liệu liên quan đến liên từ “和”. Trong số đó, có những trường hợp “和” được sử dụng như giới từ hoặc chứa lỗi chính tả đã được loại bỏ khỏi dữ liệu hợp lệ.

Sau khi loại bỏ các ngữ liệu không hợp lệ, nghiên cứu đã thu được kết quả sau:

偏误类型(các loại lỗi thường gặp)	误加(dùng thừa)	遗漏(dùng thiếu)	误用(dùng sai)
Liên từ 和	113	155	69

2.2.1. Lỗi thừa liên từ

(1) 我遇到困难时都会向他求助，和他都愿意教我如何面对困难。

(2) 我们学校有很多树，而且开了花和长了叶。

(3) 所以请你们多多保重，保持精神和健康。

Trong ví dụ (1), liên từ “和” đã được thêm vào mà không cần thiết vì liên từ “和” không thể nối hai mệnh đề. Ví dụ (2) cũng sử dụng sai liên từ “和” vì khi “和” dùng để nối hai động từ làm vị ngữ thì thành phần tu sức phía trước hoặc sau phải là một. Trong ví dụ số (3), từ “精神” và “健康” là quan hệ chủ vị, không thể thêm liên từ “和” vào giữa.

2.2.2. Lỗi thiếu liên từ

(4) 孩子们逐渐长大，他们有自己的观点信仰。

(5) 我们应当从不同的角度来判断分析这起案件。

Trong ví dụ (4), hai từ “观点” (quan điểm) và “信仰” (tín ngưỡng) đều biểu thị quan niệm hoặc tư tưởng chủ quan và là một cặp danh từ đẳng lập nên cần phải được liên kết bằng liên từ “和”. Ví dụ (5) có hai động từ là “判断” và “分析” có quan hệ đẳng lập, vậy nên cần phải liên kết bằng liên từ “和”.

2.2.3. Lỗi dùng sai liên từ

(6) 父亲在中国接受过教育，和（并）当过中文老师。

(7) 但想家人、朋友，和（以及）自己还那么年轻，这个念头就消失了。

(8) 当前许多国家的经济形势都处于下行趋势，和（而）中国的发展形势却持续向好。

Trong ví dụ (6), liên từ “和” đang được dùng để liên kết hai mệnh đề có cùng chủ ngữ, vì vậy cách dùng này là sai do “和” không thể liên kết hai mệnh đề. Ví dụ (7), liên từ “和” cũng không thể dùng để liên kết hai mệnh đề. Trong ví dụ (8), hai thành phần do “和” liên kết đang biểu thị quan hệ chuyển ngoặt, mà liên từ “和” không có tác dụng kết nối hai thành phần này.

2.2.4. Liên từ đặt sai vị trí

(9) 我、弟弟和妹妹出去玩了。

Khi liên từ “和” dùng để liên kết nhiều thành phần, mà thành phần đầu tiên là đại từ thì liên từ “和” phải được đặt ở giữa hai thành phần. Câu đúng sẽ là: “我和弟弟、妹妹”.

Lỗi sử dụng liên từ “和” phổ biến nhất là lỗi thiếu liên từ. Cụ thể, khi “和” được dùng để liên

kết danh từ, động từ hoặc tính từ nhằm biểu thị quan hệ đẳng lập, người viết thường bỏ qua không sử dụng. Lỗi thừa liên từ thể hiện ở việc thêm “和” vào giữa các mệnh đề hoặc trong các cụm từ cố định vốn không thể sử dụng liên từ này, khiến câu văn không phù hợp về mặt ngữ pháp. Lỗi sai thứ tự chủ yếu xảy ra khi liên kết nhiều thành phần đẳng lập, trong đó thành phần đầu tiên là đại từ. Trong trường hợp này, “和” cần được đặt giữa hai thành phần đầu tiên.

2.3. Phân tích các loại lỗi khi sử dụng liên từ “和”

Trong quá trình phân tích lỗi sử dụng liên từ “和” của du học sinh, nghiên cứu chủ yếu phân loại thành bốn dạng lỗi: thừa liên từ, thiếu liên từ, dùng sai liên từ, và sai thứ tự. Trong đó, lỗi dùng sai liên từ là nổi bật nhất, với tần suất xuất hiện rõ ràng cao hơn so với các loại lỗi khác. Tiếp theo là các lỗi thiếu liên từ và thừa liên từ cũng khá phổ biến, nhưng tỷ lệ vẫn thấp hơn. Còn lỗi sai thứ tự là loại có tần suất thấp nhất. Từ đó có thể thấy, trong việc sử dụng liên từ “和” của du học sinh, lỗi dùng sai liên từ là loại lỗi phổ biến nhất, cần được chú trọng trong quá trình giảng dạy tiếng Hán như một ngoại ngữ.

Lỗi thừa liên từ, lỗi này chủ yếu xuất hiện trong các trường hợp sau:

1. Không phân biệt rõ sự khác nhau giữa các thành phần câu, dẫn đến việc dùng thừa liên từ;
2. Nhầm lẫn chức năng giống nhau giữa liên từ và dấu phẩy, dẫn đến thêm liên từ không cần thiết;
3. Phá vỡ cấu trúc cố định, dẫn đến việc thêm liên từ sai;
4. Dùng liên từ để nối các mệnh đề độc lập, gây lỗi.
5. Dùng “和” để liên kết hai thành phần làm vị ngữ nhưng hai thành phần này không có cùng thành phần tu sức hoặc thành phần phụ;
6. Dùng “和” để nối nhiều thành phần cùng lúc một cách không phù hợp.

Lỗi thiếu liên từ thể hiện ở chỗ khi nối các danh từ, động từ, tính từ biểu thị quan hệ đẳng lập lại không dùng “和”; khi nối ba hay nhiều thành phần đẳng lập thì không dùng “和” để nối hai thành phần cuối.

Lỗi dùng sai liên từ chủ yếu thể hiện ở việc dùng nhầm “和” với các liên từ khác như 而, “

并” “或者” (hoặc), “而且” (hơn nữa), “并且” (đồng thời) - những từ này cùng biểu thị quan hệ đẳng lập hoặc lựa chọn. Lỗi này thường do người học không nắm rõ sự khác biệt giữa các liên từ. Các nguyên nhân chính gồm:

1. Không rõ ràng về mối quan hệ ngữ nghĩa - logic trong câu;

2. Không nắm được quy tắc ngữ pháp;

3. Không phân biệt được sự khác biệt trong cách sử dụng, điều kiện sử dụng trong ngữ dụng.

Lỗi sai thứ tư thường gặp khi “和” được dùng để nối nhiều thành phần đẳng lập, nếu thành phần đầu tiên là đại từ, thì “和” cần được đặt giữa hai thành phần đầu tiên, không thể đặt giữa hai thành phần cuối như cách thông thường.

2.4. Nguyên nhân dẫn đến việc sử dụng sai liên từ “和”.

2.4.1. Tính phức tạp trong cách sử dụng của liên từ

Liên từ là hư từ, không mang ý nghĩa thực nên gây khó khăn cho du học sinh khi học. Liên từ “和” và các liên từ khác như 而, “并”....có cách dùng tương tự nhau nhưng điều kiện sử dụng khác nhau, dễ gây nhầm lẫn. Người học cần phân tích rõ quan hệ ngữ nghĩa giữa các thành phần trong câu, xác định chúng là từ hay mệnh đề, từ loại là gì, số lượng và vị trí trong câu.

Về ngữ nghĩa, “和” thường biểu thị quan hệ đẳng lập hoặc lựa chọn; về cú pháp, nó có thể nối danh từ, động từ, tính từ hoặc các cụm từ tương ứng. Nếu không nắm rõ, người học dễ dùng sai.

Ví dụ: *父母应懂得听取孩子的想法和尊重孩子意见。

“听取孩子的想法” (lắng nghe suy nghĩ của con) và “尊重孩子意见” (tôn trọng ý kiến của con) là hai mệnh đề, không thể dùng “和” để nối.

Cần sửa thành: 父母应懂得听取孩子的想法并尊重孩子意见。(Cha mẹ nên lắng nghe ý kiến của con và tôn trọng ý kiến đó.)

2.4.2. Ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ

Người học thường bị ảnh hưởng bởi tiếng mẹ đẻ, đặc biệt khi chưa hiểu rõ quy tắc tiếng Hán. Ví dụ, từ “and” trong tiếng Anh

Ví dụ, tiếng Anh có liên từ “and” tương tự với “和” trong tiếng Hán khi cùng biểu thị quan hệ song song. Tuy nhiên, “and” có thể nối mệnh đề, từ hoặc cụm từ một cách linh hoạt, còn “和” trong tiếng Hán lại có quy tắc nghiêm ngặt hơn – không nối được mệnh đề và khi nối động từ hay tính từ làm vị ngữ thì cần có thành phần bổ trợ chung để

đảm bảo ngữ nghĩa rõ ràng.

Ví dụ: *她喜欢唱歌, 和每天花费两个小时来练习。

→ Sai vì “和” không nối mệnh đề.

2.4.3. Ảnh hưởng từ yếu tố giảng dạy

Giáo trình và giáo viên là hai yếu tố ảnh hưởng lớn đến việc học ngữ pháp. Ví dụ trong quyển Phát triển Hán ngữ, liên từ “和” không được giảng dạy rõ ràng hay đối chiếu với các liên từ tương đồng khác như 而, “并”, dẫn đến học sinh dễ hiểu sai. Giáo trình thiếu bài tập thực hành, gây khó khăn trong việc củng cố kiến thức.

Về phía giáo viên, do một số người không nắm rõ kiến thức dẫn đến việc khi dạy học làm học sinh dễ hiểu sai. Ví dụ, “和” được dịch là “và” trong tiếng Việt, nhưng cách dùng lại khác nhau, khiến học sinh dễ nhầm lẫn và mắc lỗi khi sử dụng.

2.4.4. Yếu tố cá nhân đến từ phía người học

Chiến lược học tập có liên quan chặt chẽ đến hiệu quả học. Khi gặp điểm ngữ pháp khó, học sinh thường có xu hướng né tránh, như việc ưu tiên dùng “和” thay vì “而” do quen thuộc hơn, dễ dẫn đến lỗi sai. Chiến lược giao tiếp tích cực giúp học tốt hơn, nhưng thực tế cho thấy nhiều du học sinh dù biết tiếng Trung và có bạn Trung Quốc vẫn chủ yếu dùng tiếng Anh hoặc tiếng mẹ đẻ, khiến khả năng dùng tiếng Hán trong giao tiếp không được cải thiện rõ rệt do sự khác biệt giữa các ngôn ngữ.

2.5. Gợi ý phương pháp cải thiện lỗi sai

Sau khi phân tích nguyên nhân gây ra lỗi sai khi sử dụng liên từ “和”, dưới đây nghiên cứu sẽ gợi ý các phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học.

2.5.1. Về phía giáo viên

Do giáo trình không thể bao quát hết các vấn đề ngữ pháp liên quan đến liên từ, giáo viên cần bổ sung kiến thức ngoài sách, làm rõ sự khác biệt về cú pháp, ngữ nghĩa và ngữ dụng của “和”. Nên áp dụng phương pháp dạy đối chiếu, kết hợp ví dụ minh họa, bài tập lựa chọn, điền từ, đặt câu giúp học sinh hiểu sâu và luyện tập kịp thời. Việc đánh giá qua bài kiểm tra cũng giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy.

Giáo viên cần nắm vững kiến thức chuyên môn liên quan đến tiếng Hán và cả tiếng mẹ đẻ để dự đoán và giải quyết lỗi sai. Khi chuẩn bị bài, cần xem xét đến đặc điểm riêng của học sinh và so sánh các liên từ trong tiếng mẹ đẻ với tiếng Hán để xác định trọng tâm giảng dạy. Đồng thời, cần nghiên cứu giáo trình và học hỏi kinh nghiệm

giảng dạy từ các chuyên gia.

Trong quá trình dạy, nên lấy học sinh làm trung tâm, sử dụng đa dạng phương pháp giảng dạy từ dễ đến khó. Sau khi học viên nắm được từng liên từ, cần tiến hành dạy đối chiếu liên từ “和” với các liên từ có cách dùng tương đồng khác để làm rõ sự khác nhau. Ngoài ra, nên chú trọng phản hồi của học sinh để điều chỉnh cách dạy phù hợp hơn.

2.5.2. Về phía người học

Học sinh là trung tâm của hoạt động dạy học, vậy nên yếu tố cá nhân đóng vai trò quan trọng trong việc tiếp nhận kiến thức và sửa chữa các lỗi sai. Các liên từ vừa giống vừa khác nhau, khiến việc ghi nhớ và sử dụng dễ gây nhầm lẫn. Vì vậy, học sinh cần luyện tập thường xuyên, hình thành khung kiến thức rõ ràng, phân biệt điểm giống và khác để nâng cao năng lực ngôn ngữ.

Học sinh có tâm lý sợ khó và né tránh là bình thường, nhưng nếu học sinh tiêu cực sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả học tập. Thay vì né tránh, cần duy trì

thái độ tích cực, chủ động luyện tập, không ngại sai, và tích cực trao đổi với thầy cô, bạn bè hoặc tra cứu tài liệu.

III. KẾT LUẬN

Liên từ “和” là hư từ thường gặp trong tiếng Hán hiện đại, có nhiều điểm đặc biệt cần chú ý trong ngữ pháp, ngữ nghĩa và ngữ dụng. Điều này khiến người học, đặc biệt là lưu học sinh, dễ mắc lỗi khi sử dụng. Dựa trên các ví dụ lỗi trích từ ngữ liệu HSK động, nghiên cứu đã phân loại các lỗi sai thành: thừa, thiếu liên từ; dùng sai liên từ, sai vị trí liên từ, đồng thời phân tích nguyên nhân từ đặc điểm bản thân liên từ, ảnh hưởng của ngôn ngữ mẹ đẻ, yếu tố giảng dạy và tâm lý người học.

Từ đó, nghiên cứu đề xuất một số đối sách giảng dạy từ hai góc độ: giáo viên, học sinh. Tuy các nghiên cứu trước đã phân tích sâu liên từ này, nhưng còn thiếu các ứng dụng trong thực tiễn giảng dạy, đây cũng là khoảng trống mà nghiên cứu cố gắng bổ sung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] 北京大学中文系 1955、1957 级语言班著. 现代汉语虚词例释[M]. 北京: 商务印书馆. 1982.
- [2] 黄伯荣;廖序东. 现代汉语[M]. 北京: 高等教育出版社. 2017.
- [3] 吕叔湘著. 现代汉语八百词[M]. 北京: 商务印书馆. 1980.
- [4] 刘月华, 潘文娱等. 实用现代汉语语法[M]. 北京外语教学与研究出版社. 1983.
- [5] 刘珣著. 对外汉语教育学引论[M]. 北京: 北京语言大学出版社. 2010.
- [6] 马真著. 简明实用汉语语法教程[M]. 北京: 北京大学出版社. 1997.
- [7] 徐子亮. 外国学生汉语学习策略的认知心理分析[J]. 世界汉语教学, 1999 (04): 75-85.
- [8] 徐丽华. 外国学生连词使用偏误分析[J]. 浙江师大学报, 2001 (03): 91-95. [9] 陆晔. 与连词“和”有关的偏误分析[J]. 黑龙江科技信息, 2009 (01): 189+223